

Số: /TTr-CCKL

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Văn bản số 1368/SNN-TCCB ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc rà soát, chuẩn hóa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, Chi cục Kiểm lâm kính trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình UBND tỉnh công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo đúng thời gian quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật.

Kèm theo:

- Phụ lục rà soát thời hạn giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi tham mưu, giải quyết của Chi cục Kiểm lâm.

- Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Lâm nghiệp, thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục Kiểm lâm kính trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-CCKL ngày tháng 6 năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
1	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập 1.000065.000.00.00.H08	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	-	-	Không	Khoản 2 Điều 40 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018	Cấp tỉnh

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC
LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-CCKL ngày tháng 6 năm 2022 của Chi cục Kiểm lâm)

STT	STTQTNB giải quyết TTHC tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố chuẩn hóa tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	STT 04, Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/01/2022	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập 1.000065.000.00.00.H08	15 ngày làm việc	1/2 ngày 14,5 ngày	<p>Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. (Kiểm tra Hồ sơ 1,5 ngày).</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 05 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.</p>	---

			Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất	Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả đến Hội đồng nhân dân tỉnh
			15 ngày	15 ngày	Bước 4. Sau 15 ngày của kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh
			15 ngày làm việc	14,5 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản
				1/2 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.